TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 10 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: "*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*"

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phan Hùng

Thư ký phiên họp**:** Bà Vũ Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên họp*:* Ông Nguyễn Thế Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 46/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2019 về việc "*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 46/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Đỗ Thị N. Sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu 7, phường NH, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh

2. Anh Bùi Văn L. Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu 7, phường NH, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh

Đều có mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 25 tháng 3 năm 2019 và bản tự khai của những người yêu cầu, nội dung việc dân sự được thể hiện như sau:

Ngày 13/7/2015 Tòa án nhân dân thị xã Q ra Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 106/2015/QĐST-HNGĐ công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị N và anh Bùi Văn L.

Về phần con chung: Hai bên thỏa thuận anh Bùi Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bùi Thị Ngọc D, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2008. Chị Đỗ Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo con chung Bùi Thành Đ, sinh ngày 15/6/2010.

Hiện nay do điều kiện công việc chị Đỗ Thị N không có thời gian, điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Để đảm bảo cuộc sống cho con Bùi Thị Ngọc D; anh L và chị N chị thỏa thuận thống nhất thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là Bùi Thành Đ, sinh ngày 15/6/2010 từ chị Đỗ Thị N sang cho anh Bùi Văn L nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chị Đỗ Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019 Tòa án nhân dân thị xã Q đã tiến hành lấy lời khai của con chung anh L, chị N là cháu Bùi Thành Đ, sinh ngày 15/6/2010, cháu có quan điểm đồng ý với thỏa thuận của bố, mẹ cháu là được ở cùng với bố Bùi Văn L.

Tại phiên họp, người yêu cầu chị Đỗ Thị N và anh Bùi Văn L vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu như trên, không bổ sung thêm ý kiến gì.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên họp:

** Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng:*

Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, những người tiến hành tố tụng và những người yêu cầu đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

** Về quan điểm giải quyết việc dân sự:*

- Đề nghị Tòa án quyết định: Chấp nhận "*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*" của chị Đỗ Thị N và anh Bùi Văn L.

- Chị Đỗ Thị N và anh Bùi Văn L phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Q nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Người yêu cầu chị Đỗ Thị N và anh Bùi Văn L có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu 7, phường NH, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Do điều kiện, hoàn cảnh công việc của chị N, và để đảm bảo quyền và lợi ích của con chung nên anh, chị cùng có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc "*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về*

thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn" là phù hợp với quy định tại Điều 362 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 3 Điều 29; Điều 35 và khoản 2, Điều 67 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung: Luật Hôn nhân và gia đình; Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản pháp luật khác liên quan để giải quyết việc dân sự.

[3] Xét "Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn": Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn số: 106/2015/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2015 của Tòa án nhân dân thị xã Q có nội dung công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị N và anh Bùi Văn L.

Về phần con chung: Tòa án nhân dân thị xã Q quyết định giao con chung Bùi Thành Đ, sinh ngày 15/6/2010 cho chị Đỗ Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên. Từ thời điểm ly hôn đến nay chị Đỗ Thị N và anh Bùi Văn L đều thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, thăm nom con chung. Tuy nhiên, thời điểm hiện tại do điều kiện công việc của chị Đỗ Thị N không đảm bảo cho chị có thời gian trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, để đảm bảo quyền và lợi ích của các con chung nên chị N, anh L cùng có đơn "*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*" chuyển người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Bùi Thành Đ từ chị Đỗ Thị N sang cho anh Bùi Văn L.

Chị Đỗ Thị N và anh Bùi Văn L thỏa thuận: Chị Đỗ Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Yêu cầu của chị Đỗ Thị N và anh Bùi Văn L là có căn cứ, đảm bảo quyền và lợi ích của con chung sau ly hôn nên Tòa án xem xét chấp nhận.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thị N và anh Bùi Văn L phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 29; Điều 35, khoản 2 Điều 67; Điều 149; Điều 362 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Luật phí và lệ phí.

- Chấp nhận "*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*" của người yêu cầu chị Đỗ Thị N và anh Bùi Văn L.

Anh Bùi Văn L là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Bùi Thành Đ, sinh ngày 15/6/2010 đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Chị Đỗ Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Đỗ Thị N có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Đỗ Thị N tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị N đã nộp theo Biên lai số 000.3286 ngày 26/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.Chị N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND T.X Q;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS T.X Q;
- Lưu hồ sơ, vp.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Hùng